

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC- KHUYẾT TẬT

Chủ đề lớn: Thế giới thực vật

Tuần 20: Từ ngày 19/01– 23/01/2026

Chủ đề nhánh: Một số loại rau, củ, quả

| Thời gian | Tên hoạt động | TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG) | | | | |
|-------------|-----------------------------|---|---|--|--|--|
| | | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
| 7h30-8h15 | ĐT- TCS | TC về rau bắp cải | TC về rau ngót | Tc về củ cà rốt | Tc về quả bưởi | TC về quả xoài |
| 8h15-8h45 | TD SÁNG | Hô hấp: Ngửi hoa; Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang; Bụng 3: Nghiêng người sang bên; Chân 3: Đưa chân ra các phía | | | | |
| 8h45-9h30 | HOẠT ĐỘNG CHUNG | CHỮ CÁI: Trò chơi chữ cái n, m, l | ÂN: DVĐ theo TT chậm “Inh là ơi” NH: Lý cây bông TCÂN: Vũ điệu nhảy sạp | TẠO HÌNH: Vẽ một số loại rau, củ, quả (ĐT) | TDKN: Ném trúng đích | TOÁN: Số 9 (T2) |
| 9h30-10h10 | HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI | ĐT: Quan sát tranh một số loại quả Trò chơi: Nhảy vào ô gọi tên quả Chơi theo ý thích | ĐT: Đọc thơ Họ nhà cam quýt Trò chơi: Gieo hạt Chơi theo ý thích | ĐT: Vẽ 1 số loại quả TC: Nhảy vào ô gọi tên rau, củ, quả Chơi theo ý thích | ĐT: Vẽ củ cà rốt TC: Thi xem đội nào nhanh Chơi theo ý thích | ĐT: Xếp các chữ số đã học Trò chơi: Nhảy vào ô số Chơi theo ý thích |
| 10h10-10h50 | HB VUI CHƠI | GPV: Cửa hàng bán rau, củ, quả, gia đình; GXD: Xây vườn rau; GTH: Vẽ, nặn, xé dán một số loại rau, củ, quả; GTV: Xem tranh, ảnh, sách, truyện, lô tô về các loại rau, củ, quả; GÂN: Vận động các bài hát về chủ đề thực vật; GHT: Chơi với chữ cái, chữ số; GTN: Chăm sóc cây cảnh. | | | | |
| 14h30-16h15 | HOẠT ĐỘNG CHIỀU | 1. Trò chơi: “Bingo” (EL 48) 2. LQKTM: Dạy VĐ theo TT chậm Inh là ơi - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ | 1, Ôn kĩ năng rửa tay, rửa mặt 2. LQKTM: Vẽ một số loại rau, củ, quả (ĐT) - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ | 1. Thực hiện vở tạo hình 2. TC: Trò chơi nhớ bảng chữ cái (EL23) - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ | 1. Trò chơi: “Bingo” (EL 48) 2. TC: Miêu tả đồ vật - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ | 1. Phân loại quả theo 2- 3 dấu hiệu - Vệ sinh, nêu gương, phát bé ngoan |

Phê duyệt của chuyên môn



Người lập kế hoạch

Hoàng Thị Huế



Đặng Thị Bình

TUẦN: 20

CHỦ ĐỀ LỚN: THỂ GIỚI THỰC VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ LOẠI RAU, CỦ, QUẢ
(Thực hiện từ ngày 19/01 đến ngày 23/01/2026)

A. THỂ DỤC SÁNG

Đề tài: Hô hấp: Ngủ hoa

Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang

Bụng 3: Nghiêng người sang bên

Chân 3: Đưa chân ra các phía

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ tập đứng, đủ, chính xác các động tác trong bài tập phát triển chung theo hiệu lệnh của cô

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng, dẻo dai, rèn sự chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ tác phong nhanh nhẹn, nề nếp luyện tập

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|---|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, đi bằng gót bàn chân- đi thường - đi bằng mũi bàn chân- đi thường- chạy nhanh- chạy chậm- đi thường- Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng dọc sau đó cho quay về 2 hàng ngang đứng so le nhau. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động.</p> <p><i>*. Bài tập phát triển chung:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Ngủ hoa- Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang <p>Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, 2 tay dang ngang bằng vai</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đưa tay ra phía trước+ 2 tay đưa sang ngang+ Hạ hai tay xuống <ul style="list-style-type: none">- Chân 3: Đưa chân ra các phía <p>Đứng thẳng 2 tay chống hông</p> <ul style="list-style-type: none">+ Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước+ Đưa chân về sau+ Đưa sang ngang | <ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời.- Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô.- Trẻ xếp theo yêu cầu.- Trẻ thực hiện 4 lần.- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp. |

| | |
|---|--|
| <p>+ Đưa chân về vị trí ban đầu. Đôi chân làm trụ tập tiếp</p> <p>- Bụng 3: Nghiêng người sang bên</p> <p>Đứng thẳng, 2 tay gập giờ cao, bàn tay chạm vai</p> <p>+ Nghiêng người sang phải</p> <p>+ Nghiêng người sang trái</p> <p>+ Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người</p> <p>- Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện cùng cô (cô sửa sai cho trẻ)</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chơi tự do.</p> | <p>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe.</p> <p>- Trẻ tập đều, đẹp.</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi.</p> |
|---|--|

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Đề tài: GPV: Cửa hàng bán rau, củ, quả, gia đình.

GXD: Xây vườn rau

GTH: Vẽ, nặn, xé dán một số loại rau, củ, quả

GTV: Xem tranh, ảnh, sách, truyện, lô tô về các loại rau, củ, quả

G ÂN: Vận động các bài hát về chủ đề thực vật.

GHT: Chơi với chữ cái, chữ số

GTN: Chăm sóc cây cảnh.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết bầu trưởng trò, được lựa chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp mua bán các loại rau, củ, quả... biết chơi bán hàng, gia đình, Biết vẽ, nặn và sử dụng giấy để xé dán một số loại rau, củ, quả, biết hát, vận động các bài hát trong chủ đề, biết chăm sóc cây xanh, biết dùng vật liệu như: Nút ghép, cây xanh,... để xây dựng vườn rau, biết chơi với chữ cái, biết tạo ra quy tắc sắp xếp

- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết bầu trưởng trò, được lựa chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp mua bán các loại rau, củ, quả... biết chơi bán hàng, gia đình, Biết vẽ, nặn và sử dụng giấy để xé dán một số loại rau, củ, quả, biết hát, vận động các bài hát trong chủ đề, biết chăm sóc cây xanh, biết dùng vật liệu như: Nút ghép, cây xanh,... để xây dựng vườn rau, biết chơi với chữ cái, biết tạo ra quy tắc sắp xếp dưới sự hướng dẫn của cô

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chơi, sự nhanh nhẹn khéo léo, luyện kỹ năng sắp xếp, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng chơi, sự nhanh nhẹn khéo léo, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu cây xanh, biết chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

II. Chuẩn bị

- Chỗ chơi cho trẻ.

- Đồ dùng, đồ chơi các góc: Khối gỗ, ghép bút, cây xanh, hoa, giấy, kéo, hạt giống,

...

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|--|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Thoả thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ vào hoạt động. - Cô cho trẻ bầu trưởng trò để hướng dẫn chơi. - Trưởng trò cùng các bạn thỏa thuận về các góc chơi: + Giờ HĐVC hôm nay các bạn sẽ chơi ở những góc chơi nào? - Hôm nay chúng mình sẽ cùng chơi ở góc phân vai, xây dựng.... nhé * Góc phân vai + Ở góc phân vai các bạn sẽ chơi gì? + Nhóm chơi gia đình có những ai? + bố, mẹ làm công việc gì? + Đóng vai các con sẽ làm như thế nào? - Hôm nay góc phân vai còn chơi gì nữa? + Bạn đóng vai cô bán hàng nào? + Nhóm chơi bán hàng cần có ai? Cô bán hàng làm công việc gì, thái độ như thế nào? Cửa hàng hôm nay sẽ bán hàng gì? Khi muốn mua hàng chúng ta đến đâu? - Ai sẽ chơi ở góc phân vai? * Góc xây dựng - Đề xây lên những công trình đẹp các bạn sẽ chơi ở góc chơi nào? + Góc xây dựng hôm nay các bác sẽ làm gì? + Đề có công trình đẹp cần có ai? (Bác kỹ sư) + Bác kỹ sư sẽ phải làm gì? (Thiết kế...) + Bác công nhân sẽ làm gì? => Chúc các bác sẽ xây được những công trình thật đẹp. * Góc âm nhạc - Muốn trở thành ca sĩ nhí các con chơi ở góc nào? (Góc âm nhạc) + Góc âm nhạc hôm nay biểu diễn gì? - Bạn nào chơi góc này? => Chúc các bạn biểu diễn nhiều bài hát hay. * Góc tạo hình - Muốn trở thành các họa sĩ tí hon các bạn sẽ chơi ở góc nào? (tạo hình). + Góc tạo hình các bạn sẽ chơi gì? | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - 1-2 ý kiến trẻ bầu trưởng trò - Trẻ kể các góc - Trẻ trả lời - 1-2 ý kiến trẻ - Trẻ nhận vai chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - 1-2 ý kiến trẻ - 1-2 ý kiến trẻ . - Lắng nghe - 1-2 ý kiến trẻ . - Trẻ trả lời - Trẻ nhận vai chơi - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nhận vai chơi. |

| | |
|--|--|
| <p>+ Khi chơi các bạn sẽ cần những gì? Các bạn chơi như thế nào?</p> <p>- Ai sẽ chơi ở góc này?</p> <p>=> Chúc các bác sẽ tạo ra nhiều sản phẩm đẹp</p> <p>* Góc sách chuyện</p> <p>- Để kể được những câu chuyện hay, làm ra những quyển sách đẹp các bạn sẽ chơi ở đâu?</p> <p>+ Góc sách truyện các bạn sẽ chơi gì?</p> <p>+ Khi chơi với sách các bạn phải như thế nào?</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>=> Chúc các bác sẽ đọc nhiều quyển sách hay</p> <p>* Góc thiên nhiên</p> <p>- Để chăm sóc cây cảnh thì các bạn chơi ở góc chơi nào? (Góc tn)</p> <p>- Ngoài ra các bạn được chơi gì nữa?</p> <p>+ Khi chơi các bạn phải như thế nào?</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>=> Chúc các bác sẽ chăm sóc nhiều cây cảnh tốt.</p> <p>* Góc học tập</p> <p>Các bạn cùng đoán xem mình có gì nào? (Thẻ chữ cái)</p> <p>- Đề chơi với chữ cái và các chữ số các bạn chơi ở góc chơi nào?</p> <p>+ Khi chơi các bạn phải như thế nào?</p> <p>- Bạn nào chơi góc này?</p> <p>- Cô: Vừa rồi cô thấy các bạn đã cùng nhau thỏa thuận về các góc chơi ngày hôm nay rồi</p> <p>- Vậy trước khi chơi các con phải làm gì?</p> <p>- Trong khi chơi các con phải chơi như thế nào?</p> <p>- Chơi xong các con phải làm gì?</p> <p>- Chúc các bạn có một buổi chơi vui vẻ</p> <p>-> Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ.</p> <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <p>- Cô cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi của mình.</p> <p>- Trẻ về chơi các góc chơi.</p> <p>- Trưởng trò về góc mình chơi.</p> <p>- Cô bao bao quát các góc chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <p>- Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi quan sát và nhận xét động viên từng góc chơi.</p> <p>+ Cho các bạn về thăm quan góc có kết quả chơi nổi bật nhất.</p> <p>- Mời cả lớp nhận xét trưởng trò.</p> <p>- Cô nhận xét các góc chơi và nhận xét giờ học.</p> | <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ .</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ</p> <p>- 1-2 ý kiến trẻ .</p> <p>- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi</p> <p>- Trẻ chơi ở các góc</p> <p>- Trưởng trò về góc chơi.</p> <p>- Trẻ chơi...</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> |
|--|--|

- Kết thúc cô cho trẻ hát “ Bạn ơi hết giờ” cho trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi về đúng góc.

- Trẻ cất đồ chơi

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Ngày dạy: Thứ 2 ngày 19 tháng 01 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về rau bắp cải

- Cô cho trẻ đọc bài thơ “Bắp cải xanh”

- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?

- Trong bài thơ nói đến cây rau gì?

+ Cho trẻ quan sát rau bắp cải

- Đây là rau gì?

- Ai có nhận xét gì về rau bắp cải?

+ Lá bên ngoài rau bắp cải có màu gì?

+ Lá bên trong như thế nào?

- Bắp cải là loại rau ăn gì?

- Bắp cải có thể chế biến thành những món gì?

=> Cô khái quát: Đây là cây rau bắp cải xanh, bên ngoài là những chiếc lá màu xanh, bên trong lá bắp cải cuộn lại có dạng hình tròn màu trắng, bắp cải có thể chế biến thành nhiều món như xào, luộc, dưa, nem,... Để rau được tươi tốt thì chúng mình phải chăm sóc như tưới, bắt sâu,...

* CHỮ CÁI

Đề tài: Trò chơi chữ cái n, m, l

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức.

- Trẻ 5 tuổi: củng cố nhận biết, phát âm đúng nhóm chữ cái n, m, l và nắm được cấu tạo của các chữ cái n, m, l thông qua các trò chơi.

- Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi và biết chơi các trò chơi với chữ cái n, m, l

- Trẻ 4 tuổi: Nhận biết và phát âm đúng nhóm chữ cái n, m, l thông qua các trò chơi theo anh chị, chơi được trò chơi cùng anh chị

- Trẻ khuyết tật: Trẻ nhận biết và phát âm đúng nhóm chữ cái n, m, l thông qua các trò chơi theo khả năng, chơi được trò chơi

2. Kỹ năng.

- Trẻ 4- 5 tuổi: Rèn kỹ năng phát âm chuẩn, rõ ràng các chữ cái và phân biệt chữ cái thông qua trò chơi, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng chơi, phát âm rõ ràng, rành mạch, phân biệt, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Giáo dục.

- Giáo dục trẻ chăm ngoan, học giỏi, biết tuân thủ luật chơi, tích cực tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Thẻ chữ cái n, m, l

- Nhạc bài hát trong chủ đề thực vật

- Hạt hạt, đất nặn, kềm nhung, hạt bông
- Bảng con, khăn lau tay

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|--|--|
| <p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chào mừng các bé đến với chương trình “Sân chơi chữ cái” ngày hôm nay! - Đến với chương trình sân chơi chữ cái ngày hôm nay có sự là các bé lớp ghép 5 tuổi TT Trường Mn số 2 PK. - Các con ơi trên tay cô đang có gì đây? - Vậy chúng mình sẽ cùng cô chơi trò chơi tập tầm vòng với mảnh giấy này nhé, nhiệm vụ của chúng mình sẽ phải đoán xem mảnh giấy này sẽ ở bên tay nào của cô. - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Tập tầm vòng” - Mảnh giấy đang ở phía tay nào của cô? - Cô mở tay ra và cho trẻ đọc chữ cái n, m, l và cô hỏi lại trẻ về cấu tạo của chữ cái - Đến với chương trình “Sân chơi chữ cái” ngày hôm nay chúng mình sẽ được chơi rất nhiều trò chơi với chữ cái n, m, l đây chúng mình đã sẵn sàng để tham gia các trò chơi chưa? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Trò chơi 1: Vòng quay kỳ diệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi thứ nhất mang tên Vòng quay kỳ diệu, để chơi được trò chơi này chúng mình hãy lắng nghe cô hướng dẫn nhé + Cách chơi: Cô sẽ tích vào màn hình để vòng quay quay khi vòng quay dừng lại kim chỉ vào chữ cái nào cả lớp sẽ cùng đọc to chữ cái đó, rồi nhanh tay tìm giúp cô chữ cái giống với chữ cái trên màn hình rồi giơ lên + Các bạn đã rõ cách chơi chưa? Đã sẵn sàng chơi chưa? - Cô cho trẻ chơi 4- 5 lần - Cô thấy lớp mình vừa chơi trò chơi rất xuất sắc, cô khen cả lớp mình nào <p>* Trò chơi 2: Đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi thứ 2 trong chương trình ngày hôm nay đó là trò chơi “Đội nào nhanh” + Để chơi được trò chơi này lớp mình hãy chia thành 3 đội chơi giúp cô nào - Cách chơi như sau: Cô đã chuẩn bị sẵn những quả bóng chứa các chữ cái đã học, nhiệm vụ của | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ vỗ tay - Giấy ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát theo lời bài hát - Trẻ đoán - Trẻ phát âm và nhắc lại cấu tạo của chữ cái n, m, l - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chú ý lắng nghe |

| | |
|--|---|
| <p>3 đội là lần lượt từng bạn bật liên tục vào vòng và lấy quả bóng chứa chữ cái n, m, l</p> <p>+ Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được lấy 1 quả bóng chữ cái mang về, khi bạn về thì bạn tiếp theo mới được lên, trong thời gian 1 bản nhạc đội nào lấy được nhiều và đúng thì sẽ là đội thắng cuộc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lượt - Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lượt chơi, động viên khuyến khích trẻ <p>* Trò chơi 3: Chữ cái biến mất (EL 43)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi (cô bao quát trẻ chơi) <p>* Trò chơi 4: Gấp chữ cái</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội chơi, nhiệm vụ của các bạn là lần lượt 2 bạn ở mỗi đội chơi sẽ lên cùng nhau gấp chữ cái n, m, l để sang bàn bên cạnh</p> <p>+ Luật chơi: Nếu làm rơi chữ cái thì sẽ không được tính, trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gấp được nhiều chữ theo yêu cầu thì sẽ là đội thắng cuộc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả sau mỗi lượt chơi <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa được chơi trò chơi với chữ cái gì? - Các bạn vừa được tham gia trò chơi các bạn cảm thấy như thế nào? - Các con đi học phải ngoan nghe lời cô giáo, phải biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi các con nhớ chưa nào - Chương trình Sân chơi chữ cái đến đây là kết thúc, chúc các bạn luôn chăm ngoan học giỏi. Xin chào và hẹn gặp lại các bạn ở chương trình lần sau. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ cùng kiểm tra kết quả - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chia thành 3 đội - Trẻ lắng nghe cô hướng dẫn - Trẻ chơi hứng thú - 1 - 2 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ vẫy tay chào và ra chơi |
|--|---|

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát tranh một số loại quả

TC: Nhảy vào ô gọi tên quả

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết gọi tên và nêu được một số đặc điểm nổi bật (màu sắc, hình dáng, mùi vị, kích thước...) của một số loại quả như: quả bưởi, quả khế, quả táo, chuối.

- Trẻ khuyết tật : Trẻ biết gọi tên, biết một số đặc điểm nổi bật của một số loại quả như: quả bưởi, quả khế, quả táo, chuối.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, phát triển tư duy, ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh, biết bảo vệ và chăm sóc cây cối.

II. Chuẩn bị

- Sân rộng thoải mái sạch sẽ.

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|--|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh một số loại quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “Quả” - Cô cùng trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát <p>Cô đọc câu đố: "Trông như quả bóng màu xanh Đung đưa trên cành chờ tết Trung thu" Là quả gì?</p> <p>Cô đưa quả bưởi ra và hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quả gì đây? - Quả bưởi có đặc điểm gì nổi bật, trông nó như thế nào? - Bên trong quả bưởi có gì? - Cô cho trẻ ăn tép bưởi để thấy vị của quả bưởi. - Ăn bưởi chúng mình thấy có vị gì? <p>Cô khái quát lại: Đây là quả bưởi, quả bưởi có dạng hình tròn, vỏ bưởi nhăn, có vị ngọt....</p> <p>* Quả Khế.</p> <p>“ Quả gì mà ngon ngon thế Xin thưa rằng quả khế ăn vào thì chắc là chua Vâng vâng! chua thì để nấu canh chua”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đó chính là quả gì? - Quả khế có đặc điểm gì nổi bật? - Cô cho trẻ đếm số múi của quả khế. Cô đố các con khi cắt ngang quả khế ra cô sẽ được hình gì? - Cô dùng dao cắt ngang quả khế và đưa lên hỏi trẻ: - Hình gì đây? - Khi ăn khế các con thấy có vị gì? - Khế ăn chua lắm nên cô và mẹ các con thường mua về để nấu canh chua. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - 3 - 4 trẻ trả lời. - 1 - 2 trẻ trả lời. - 2 - 3 trẻ trả lời. - 1 - 2 trẻ trả lời. - 2 - 3 trẻ trả lời. - 1 - 2 trẻ trả lời. - 1 - 2 trẻ trả lời. - 1 - 2 trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nói ý định chơi. - Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ rửa tay, vào lớp |

+ Cô chốt lại: Đây là quả khế

* Quả táo:

- Cô đưa ra quả táo và hỏi trẻ : Đây là quả gì ?
- Quả táo có đặc điểm gì nổi bật?
- Vỏ quả táo như thế nào ?
- Cô cho trẻ ngửi táo.
- Cô khái quát lại đặc điểm của quả táo.

* Quả chuối: (trưng tự)

2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô gọi tên quả

- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi và cách chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô bao quát, khuyến khích, giúp đỡ trẻ chơi
- Cô nhận xét sau khi chơi.

3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích

- Cô hỏi trẻ ý định chơi của mình.
- Cô cho trẻ chơi theo ý thích của mình.
- Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo.
- Cô nhận xét chung.
- Cô cho trẻ rửa tay đi vào lớp.

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Trò chơi: “Bingo” (EL 48)

+ **Mục đích:** củng cố chữ cái, sự nhanh nhẹn cho trẻ

+ **Chuẩn bị:**

- Mỗi trẻ một thẻ bingo, trong mỗi thẻ có 9 chữ cái sắp xếp ở các vị trí khác nhau
- Mỗi trẻ 9 hòn sỏi

+ Hôm nay cô sẽ cho chúng mình chơi một trò chơi đó là trò chơi Bingo

+ Cách chơi: Cô đã phát cho mỗi bạn một thẻ bingo nhiệm vụ của các bạn là hãy quan sát khi cô giơ thẻ chữ cái nào lên thì chúng mình sẽ phát âm to chữ cái đó lên, sau đó nhìn vào thẻ bingo của mình nếu thấy thẻ chữ cái đó thì hãy đặt một viên sỏi lên. Đến cuối cùng thẻ chữ cái của ai có đủ 9 hòn sỏi đặt trên tất cả các chữ cái trước thì hô to Bingo và đó sẽ là người thắng cuộc

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô chú ý bao quát trẻ chơi)

2. LQKTM: Dạy VĐ theo tiết tấu chậm “Inh lá ơi”

- Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát
- Chúng mình vừa được nghe giai điệu của bài hát có tên là gì? Dân ca nào?
- Cô cho trẻ hát bài hát 1- 2 lần.
- Với bài hát này hôm nay cô sẽ dạy chúng mình vận động theo tiết tấu chậm
- Bạn nào cho cô biết vận động theo tiết tấu chậm là như nào?
- Bạn nào có thể vận động cho cô và các bạn cùng xem nào?
- Cô thực hiện mẫu 1 lần cho cả lớp quan sát
- Cô thực hiện lần 2 kết hợp phân tích
- Cô cho trẻ thực hiện theo cô 2-3 lần.

- Cho trẻ thực hiện theo các hình thức: tổ, nhóm, cá nhân
- Cô nhận xét, động viên trẻ.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 27 Số trẻ đi học 27 .Số trẻ nghỉ học 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đi học đều có sức khỏe bình thường, không có biểu hiện bất thường

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan, đoàn kết hứng thú, vui vẻ tham gia hoạt động

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ biết trò chuyện cùng cô về rau bắp cải, biết đặc điểm, lợi ích của cây rau bắp cải, trẻ thực hiện tốt bài thể dục sáng

+ Trẻ nhận biết, phát âm chính xác, rõ ràng, mạch lạc chữ cái n, m, l. Trẻ biết chơi trò chơi với nhóm chữ cái n, m, l

+ Trẻ biết tên gọi, biết đặc điểm nổi bật của một số loại quả, biết chơi trò chơi

+ Trẻ biết thỏa thuận chơi, lựa chọn được góc chơi yêu thích, trẻ thể hiện được vai chơi của mình tương đối tốt như bạn Thu Mai, Long, Khánh Ly, Diễm My, Trà My,....

Trẻ 5 tuổi: MT 14: Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... Ra nắng đội mũ; đi tất; mặc áo ấm khi trời lạnh. Đi vệ sinh đúng nơi quy định (18/18 trẻ đạt)

Trẻ 4 tuổi: MT 14: Có một số hành vi thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt. Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. Đi dép giầy khi đi học. Bỏ rác đúng nơi quy định (tất cả trẻ đều đạt)

3. Sự kiện đặc biệt: Không

Ngày dạy: Thứ 3 ngày 20 tháng 01 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về rau ngót

- Chúng mình đang học chủ đề nhánh gì?
- Bạn nào kể tên một số loại rau mà mình biết nào?
- + Cho trẻ quan sát rau ngót
- Đây là rau gì?
- Ai có nhận xét gì về rau ngót?
- + Lá rau ngót màu gì?
- Cành rau ngót có đặc điểm gì?
- Ăn rau ngót có lợi ích gì?
- Rau ngót có thể chế biến thành những món gì?
- Chúng mình phải làm gì để có rau ăn?

| | |
|---|---|
| <p>- Chúng mình cùng nhìn xem cô mặc trang phục có khác với mọi ngày không? Trang phục của dân tộc nào</p> <p>-> Cô giới thiệu: Đây là bộ váy trang phục đặc trưng của người dân tộc Thái, người ta còn gọi là Váy Cóm</p> <p>- Các con ạ dân tộc thái ngoài trang phục truyền thống ra họ còn có nhiều nét văn hóa đặc trưng khác và các con có biết bài hát nào thể hiện nét văn hóa đặc trưng của người dân tộc thái không?</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Vận động: “Inh lả ời” dân ca Thái.</p> <p>- Cô cho trẻ nghe giai điệu của bài hát</p> <p>- Bạn nào giỏi cho cô biết bài hát tên gì? Thuộc dân ca nào? Của dân tộc nào?</p> <p>- Cô cho trẻ hát lại bài hát Inh lả ời 1-2 lần</p> <p>- Con cảm nhận giai điệu bài hát như thế nào?</p> <p>- Bài hát nói về điều gì?</p> <p>- Cô nhắc lại: Bài hát nói về trên núi rừng Tây Bắc vào mùa xuân các loại hoa đua nhau khoe sắc, đặc biệt Hoa ban nở lại có lễ hội Hoa Ban – Lễ hội Xên Mừng. Thể hiện sự hòa hợp gắn kết giữa con người với thiên nhiên</p> <p>- Đề bài hát này hay hơn chúng mình sẽ vận động như thế nào?</p> <p>+ Vận động theo tiết tấu chậm là vận động như thế nào?</p> <p>- Cô chốt lại: Vận động theo tiết tấu chậm là loại vận động liên tiếp 3 cái bắt đầu vào phách mạnh ở đầu ô nhịp, sau đó mở tay ra ở phách nhẹ.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1: thực hiện không phân tích.</p> <p>+ Cô vừa làm gì?</p> <p>- Cô làm mẫu lần 2: phân tích</p> <p>Cô vỗ tay vào từ: inh; lả; ời và mở tay tiếp vỗ tay vào từ: sao, noong, ời và mở tay cứ thực hiện như vậy cho đến hết bài hát.</p> <p>- Chúng mình có muốn vận động cùng cô không?</p> <p>- Cô cho cả lớp vận động cùng cô 1-2 lần.</p> <p>- Cô hướng cho trẻ lựa chọn các nhạc cụ để vận động theo bài hát.</p> <p>- Tổ 1: sử dụng cốc</p> <p>- Tổ 2: Bộ gõ cơ thể</p> | <p>- Trẻ chú ý lắng nghe cô giới thiệu</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ ngồi thực hiện cùng cô 1 lần</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> |
|---|---|

| | |
|--|--|
| <p>- Tổ 3: sử dụng phách tre.</p> <p>- Cô cho trẻ thể hiện theo hình thức:</p> <p>+ Nhóm: bạn trai, bạn gái,</p> <p>+ Cá nhân: 2-3 trẻ, cô bao quát sửa sai.....</p> <p>- Chúng mình vừa thực hiện bài vận động của bài hát nào? Các bạn đã sử dụng những dụng cụ gì?</p> <p>* NDKH: Nghe hát “Lý Cây Bông”</p> <p>- Cô giới thiệu bài hát: lý cây bông, dân ca Nam bộ mời chúng mình cùng lắng nghe nhé!</p> <p>- Lần 1: Cô hát. Cô vừa hát bài gì? Bài hát thuộc dân ca vùng nào?</p> <p>- Lần 2: 2 cô giáo kết hợp hát theo nhạc</p> <p>+ Bài hát có giai điệu như thế nào?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>-> Cô giới thiệu: Cô vừa hát bài hát: “Lý Cây Bông” dân ca Nam Bộ, bài hát nói về các loại hoa đặc trưng của miền Nam như hoa lê, hoa lựu và rất nhiều các loại hoa khác. Mỗi 1 loại hoa có 1 vẻ đẹp khác nhau. Và từ “Bông” của miền Nam là bông hoa các con ạ!</p> <p>- Chúng mình vừa được nghe cô hát bài gì? Dân ca nào? Bài hát có giai điệu như nào?</p> <p>- Lần 3: Cô mở nhạc ca sĩ hát trẻ hưởng ứng theo bài hát</p> <p>- Cô bao quát, sửa sai cho trẻ</p> <p>- Giáo dục trẻ: Vừa rồi, chúng mình đã cảm nhận được nét đẹp đặc sắc từ con người, trang phục đặc trưng của dân tộc vùng núi Tây Bắc và Nam Bộ. Mỗi dân tộc có một nét văn hóa đặc trưng riêng, cô mong rằng các con hãy tôn trọng, bảo vệ, giữ gìn và phát huy những nét đẹp văn hóa của các dân tộc trên mọi miền đất nước, quê hương mình.</p> <p>* Trò chơi: “Vũ điệu nhảy sạp”.</p> <p>Cô cho trẻ lắng nghe 1 đoạn nhạc: Nhạc nhảy sạp tây bắc.</p> <p>+ Con có nhận ra giai điệu gì không?</p> <p>+ Bản nhạc này là của dân tộc vùng nào?</p> <p>- Bây giờ chúng mình hãy đi lấy những chiếc vòng và đứng thành vòng tròn để nhảy theo nhịp điệu của bản nhạc nhé.</p> <p>- Cô sẽ tổ chức cho trẻ chơi:</p> <p>+ Tổ chức cho trẻ thành vòng tròn</p> | <p>- trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Cô hát trẻ hưởng ứng múa theo nhịp bài hát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2 – 3 trẻ: trả lời</p> <p>- Trẻ tham gia chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> |
|--|--|

+ Tổ chức xếp vòng thành 2 hàng dọc và nhảy thành đôi nhé.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Hôm nay cô cho chúng mình thực hiện vận động gì?

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Đọc thơ “Họ nhà cam quýt”

Trò chơi: Gieo hạt

Chơi theo ý thích.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả, hiểu nội dung bài thơ và thuộc thơ, biết chơi trò chơi.
- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung chính của bài thơ, biết đọc bài thơ theo cô và theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý khả năng ghi nhớ, phát triển vốn từ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ khuyết tật: Rèn sự chú ý lắng nghe, mở rộng vốn từ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ ăn nhiều loại hoa quả để cung cấp vitamin cho cơ thể khỏe mạnh và mau lớn

II. Chuẩn bị

- Bài thơ “Họ nhà cam quýt”
- Sân trường sạch sẽ.

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|---|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Đọc thơ “Họ nhà cam quýt”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi ra sân trường, tập trung trẻ - Trò chuyện với trẻ về chủ đề. - Chúng mình đang học về chủ đề gì? - Chủ đề nhánh là gì? - Các con biết về những loại quả nào ? - Cô giới thiệu tên bài thơ: “Họ nhà cam quýt” tên tác giả... - Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả - Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 Giảng nội dung bài thơ - Bài thơ nói về quả cam và quả quýt là hai loại quả cùng loài nhưng khác tên gọi, khi bé đều có màu xanh, nhưng khi chín thì mỗi quả một màu, có vị cũng khác nhau... - Cô vừa đọc bài thơ gì? do ai sáng tác? | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quây quần bên cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 1 - 2 ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời |

| | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Trong bài thơ nói đến những quả gì? - Đó hai loại quả như thế nào? - Khi bé quả có màu gì? - Lớn lên quả làm sao ? - Vị của quả như thế nào? - Khi ăn quả phải làm gì? - Ăn quả giúp cơ thể ra sao? - Cô giáo dạy trẻ ăn nhiều hoa quả để người khỏe mạnh và cung cấp cho cơ thể nhiều vitamin. - Cô dạy trẻ đọc theo cô 2- 3 lần - Dạy trẻ đọc thơ cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.(Cô sửa sai cho trẻ) <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Gieo hạt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ chơi, cổ vũ động viên trẻ | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc theo cô - Trẻ đọc thơ theo các hình thức. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi theo ý thích |
|--|--|

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn kĩ năng rửa tay, rửa mặt cho trẻ

+ Rửa tay

- Hàng ngày chúng ta rửa tay khi nào?
- Có mấy bước rửa tay bằng xà phòng?
- Bạn nào nhắc lại cho cô các bước rửa tay nào?
- Cô làm mẫu vừa làm vừa phân tích
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện rửa tay theo đúng các bước.

+ Rửa mặt

- Buổi sáng ngủ dậy các con thường làm gì?
- Khi nào chúng mình rửa mặt?
- Bạn nào lên thực hành cách rửa mặt nào?
- Cô hướng dẫn lại các bước rửa mặt
- Cô cho trẻ thực hiện (cô bao quát trẻ thực hiện)

2. LQ KTM: Vẽ một số loại rau, củ, quả (ĐT)

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Miêu tả đồ vật”

+ Cách chơi: Cô cho trẻ lên thò tay vào trong hộp và sử dụng ngôn ngữ của mình để miêu tả đồ vật ở trong hộp

- Cô cho trẻ chơi
- Các bạn vừa khám phá ra những gì?
- Những đồ vật đó có đặc điểm gì?
- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu quả táo, củ cà rốt, rau bắp cải và hỏi

+ Đây là bức tranh vẽ gì?

+ Ai có nhận xét gì về bức tranh này?

+ Để vẽ được cô đã sử dụng những nét gì để vẽ?

+ Cô tô màu gì?

- Cô cho trẻ vẽ (cô bao quát động viên, khuyến khích trẻ)

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 27 Số trẻ đi học 27 .Số trẻ nghỉ học 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đi học đều có sức khỏe bình thường, không có biểu hiện bất thường

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan, đoàn kết hứng thú, vui vẻ tham gia hoạt động

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ biết trò chuyện cùng cô về rau ngót, biết đặc điểm, lợi ích của rau ngót, trẻ thực hiện tốt bài thể dục sáng

- + Trẻ biết tên bài hát, hát đúng giai điệu lời ca bài hát, biết vận động theo tiết tấu chậm bài hát Inh lả ơi

- + Trẻ 5 tuổi: MT5: Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). (18/18 trẻ đạt)

- MT 25: Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (Không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa) (18/18 trẻ đạt)

- + Trẻ 4 tuổi: MT5: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) (8/9 trẻ đạt)

- MT 19: Không bẻ cành, bứt hoa (9/9 trẻ đạt)

- + Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả đọc thuộc bài thơ Họ nhà cam quýt tuy nhiên một số trẻ chưa thuộc như cháu Nguyệt, Khuê, Văn,

- + Trẻ biết thỏa thuận chơi, lựa chọn được góc chơi yêu thích, trẻ thể hiện được vai chơi của mình tương đối tốt như bạn Thu Mai, Long, Khánh Ly, Diễm My, Trà My,....

- 3. Sự kiện đặc biệt: Không

Ngày dạy: Thứ 4 ngày 21 tháng 01 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về củ cà rốt

- Cô đọc câu đố về củ cà rốt cho trẻ đoán

- + Cô cho trẻ quan sát củ cà rốt

- Cô có củ gì đây?

- Phần này là phần gì? (cuống)

- Củ cà rốt màu gì? Có dạng như thế nào?

- Chúng mình được ăn những món gì từ củ cà rốt?

- => Đây là củ cà rốt, củ cà rốt có cuống à củ, củ màu cam có dạng dài, củ cà rốt có thể xào, nấu canh,....

* TẠO HÌNH

Đề tài: Vẽ một số loại rau, củ, quả (ĐT).

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để vẽ một số loại rau, củ, quả như quả táo, củ cà rốt, bắp cải (MT 7) và nói lên ý tưởng vẽ 1 số loại rau, củ, quả, biết nhận xét sản phẩm của bạn.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết sử dụng các nét vẽ như: Nét cong, nét xiên, nét thẳng để thêm vào những chi tiết còn thiếu và tô màu hoàn thiện bức tranh của mình.

2. Kỹ năng:

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng vẽ, tô màu, tạo hình, phối hợp màu sắc, kỹ năng diễn đạt, phát triển thẩm mỹ cho trẻ.

- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng vẽ, tô màu, tạo hình, diễn đạt, phát triển thẩm mỹ, ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình.

II. Chuẩn bị

- Mẫu tranh, giấy A4, màu sáp đủ cho trẻ thực hiện.

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|--|--|
| <p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối trời sáng Đề khám phá món quà của cô tặng lớp.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* <i>Quan sát đàm thoại</i></p> <p>+ <i>Quan sát tranh vẽ quả táo.</i></p> <p>- Cô có tranh vẽ quả gì đây? Quả táo có màu gì?</p> <p>- Ai có nhận xét gì về tranh vẽ quả táo này?</p> <p>- Quả táo có những phần nào?</p> <p>- Phần quả cô vẽ bằng nét gì?</p> <p>- Phần cuống có gì? cô vẽ cuống và lá bằng nét gì?</p> <p>- Phần quả cô tô màu gì? Cuống và lá quả táo cô tô màu nào?</p> <p>- Cô vẽ bức tranh ở đâu tờ giấy?</p> <p>- Cô khái quát lại: Đây là bức tranh vẽ quả táo, gồm 2 phần, phần quả cô vẽ bằng 2 nét cong nối với nhau, cô tô màu đỏ, phần cuống vẽ bằng 2 nét xiên và lá được vẽ 2 nét cong nối với nhau dùng màu nâu tô cuống và màu xanh tô lá quả.</p> <p>* <i>Quan sát tranh củ cà rốt</i></p> <p>- Cô có tranh gì đây? Củ cà rốt có màu gì?</p> <p>- Cô cho trẻ nhận xét tranh củ cà rốt</p> <p>- Củ cà rốt có những phần nào?</p> <p>- Phần củ cô vẽ bởi nét gì?</p> | <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Chú ý quan sát.</p> <p>- 2 - 3 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 2 - 3 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- 2 - 3 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> |

| | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Phân cuống củ củ vẽ bởi nét nào? - Cô tô màu cho phần củ bằng màu gì? Cuống củ củ tô màu nào? - Cô vẽ bức tranh ở đâu tờ giấy? - Cô khái quát lại: Đây là củ cà rốt cô vẽ phần củ bởi 2 nét xiên nối với nhau 1 đầu và phần còn lại nối với nhau bởi nét ngang, vẽ cuống củ bởi nét xiên và nét thẳng. Cô chọn màu cam để tô cho phần củ dùng màu đen để tô vân củ và dùng màu xanh để tô phần cuống. * Quan sát tranh rau bắp cải (đàm thoại tương tự) * Hỏi ý tưởng của trẻ - Con sẽ vẽ gì? - Con sẽ vẽ (rau, củ, quả) như thế nào? - Khi tô màu con tô như thế nào? - Khi cầm bút con cầm như nào? Tô màu thì tô ra sao? <p>Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giao nhiệm vụ và cho trẻ thực hiện: + 5 tuổi : Vẽ tô màu tranh một số loại rau, củ, quả + 4 tuổi : Vẽ thêm những chi tiết còn thiếu, tô màu hoàn thiện tranh - Cô cho trẻ thực hiện (cô bao quát, gợi ý hướng dẫn thêm trẻ yếu) <p>Nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lên trưng bày bài của mình - Cho trẻ nhận xét bài của bạn giới thiệu bài của mình, bài bạn và mình và nhận xét xem bài đẹp, chưa đẹp vì sao chưa đẹp. - Cô nhận xét chung. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc thơ cùng cô bài thơ: Màu của quả và đi ra ngoài. | <ul style="list-style-type: none"> - 2 - 3 ý kiến trẻ . - Trẻ trả lời. - Trẻ ý kiến - Trẻ ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện. -Trẻ thực hiện. - Trẻ nhận xét -Trẻ thực hiện. |
|--|---|

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Vẽ một số loại quả

Trò chơi: Nhảy vào ô gọi tên rau, củ, quả

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ như nét cong, nét thẳng, nét xiên... để vẽ một số loại quả trên sân

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cầm bút, vẽ, khả năng tự lực, phát triển tư duy cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau khi chơi

II. Chuẩn bị.

- Phần cho trẻ vẽ
- Chỗ cho trẻ hoạt động

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|---|--|
| <p>1. Hoạt động 1: Vẽ một số loại quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: "Quả" - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát nói đến những loại quả gì? - Bạn nào giỏi kể cho cô và các bạn nghe một số loại quả mà con biết nào? - Các bạn có muốn thể hiện tài vẽ của mình không? - Để vẽ được quả thì chúng mình cần phải vẽ những gì? - Phải dùng những nét vẽ gì? - Vậy giờ chúng mình hãy cùng thể hiện tài năng của mình nào? - Cô cho trẻ vẽ một số loại quả (cô bao quát trẻ) - Con đang vẽ quả gì? - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ (động viên khuyến khích trẻ) <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô gọi tên rau, củ, quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô bao quát trẻ) | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát to - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2-3 trẻ ý kiến - Trẻ trả lời - 2- 3 trẻ ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú Trẻ hứng thú chơi theo ý thích |

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Thực hiện vở Tạo hình (xé dán chùm nho)

- Cô cho trẻ ngồi thành 2 nhóm (nhóm 4 tuổi, nhóm 5 tuổi)
- Cô phát bút chì và vở cho trẻ
- Cô hướng dẫn trẻ mở vở đến trang cần thực hiện
- Cô hướng dẫn cụ thể, chi tiết cho từng độ tuổi
- Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát trẻ)
- Cô nhận xét bài làm của từng trẻ, động viên khuyến khích trẻ)

2. Trò chơi: EL23 “Trò chơi nhớ bảng chữ cái”

- Mục đích: Trẻ ôn lại các chữ cái đã học.

Cách chơi: Cô chia trẻ thành 4- 5 nhóm phát cho mỗi nhóm 1 vài thẻ chữ cái, mỗi chữ có 2 thẻ, khi trẻ cầm thẻ, hãy trộn thẻ lên và úp xuống để không nhìn thấy chữ cái. Các cháu hãy xếp các thẻ chữ cái thành 4 hàng rồi lần lượt lật 2 thẻ một lúc.

Nếu 2 thẻ là hai thẻ đều là một chữ cái, các cháu giữ lại 1 thẻ. Nếu 2 thẻ là hai chữ khác nhau thì hãy úp chúng vào vị trí cũ và đến lượt bạn khác chơi.

- Luật chơi: Bạn nào sai phải hát 1 bài
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần
- Cô bao quát trẻ chơi.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 27 Số trẻ đi học 27 .Số trẻ nghỉ học 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đi học đều có sức khỏe bình thường, không có biểu hiện bất thường

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan, đoàn kết hứng thú, vui vẻ tham gia hoạt động

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ biết trò chuyện cùng cô về củ cà rốt, biết đặc điểm, lợi ích của củ cà rốt, trẻ thực hiện tốt bài thể dục sáng

+ Trẻ biết sử dụng các nét vẽ nét ngang, nét xiên, nét cong để vẽ được rau, củ, quả, một số trẻ vẽ tương đối tốt sản phẩm đẹp như cháu Triệu Khôi, Huyền, Tà My, Thu Mai,.....

- 5 tuổi: MT7: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối (18/18 trẻ đạt)

- 4 tuổi: MT 7: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục (9/9 trẻ đạt)

+ Trẻ biết sử dụng các nét vẽ như nét cong, nét thẳng, nét xiên... để vẽ một số loại quả trên sân

+ Trẻ biết thỏa thuận chơi, lựa chọn được góc chơi yêu thích, trẻ thể hiện được vai chơi của mình tương đối tốt như bạn Hào, Quang, Khánh Ly, Diễm My, Thu Huyền,....

3. Sự kiện đặc biệt: Không

Ngày dạy thứ 5 ngày 22 tháng 01 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về quả bưởi

- Cô đưa ra quả bưởi cho trẻ quan sát và hỏi trẻ
- + Đây là quả gì? Màu gì?
- + Quả bưởi có dạng hình gì?
- Cho trẻ sờ vào vỏ quả bưởi: Vỏ quả bưởi như thế nào?
- Bên trong quả bưởi có gì? (cho trẻ xem quả bưởi đã bóc vỏ)
- Quả bưởi có nhiều hạt hay ít hạt?
- Bưởi ăn vào có vị như thế nào?
- Ăn bưởi cung cấp chất gì cho cơ thể?

- Để có được quả để ăn chúng mình phải như thế nào?
- => Cô khái quát lại và giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây

* THỂ DỤC KỸ NĂNG

Đề tài: Ném trúng đích

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi biết thực hiện đúng tư thế, đứng chân trước, chân sau, tay cầm túi cát đưa cao ngang tầm mắt nhằm đích và ném vào đích đứng cao 1,5m xa 2m (MT4)
- Trẻ 4 tuổi biết thực hiện đúng tư thế, đứng chân trước, chân sau, tay cầm túi cát đưa cao ngang tầm mắt nhằm đích và ném vào đích ngang xa 2m (MT 4).

2. Kỹ năng:

- Trẻ 4- 5 tuổi: Rèn cho trẻ kỹ năng ném chính xác và phối hợp các bộ phận tay-mắt trong khi vận động

3. Giáo dục:

- Trẻ chăm tập thể dục và yêu thích hoạt động.

II. Chuẩn bị.

- Địa điểm: Sân rộng sạch, an toàn cho trẻ vận động.
- Đồ dùng: 10 túi cát, 2 đích, 2 rổ đựng túi cát

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|--|--|
| <p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tiến hành cho trẻ đi vòng tròn kết hợp xen kẽ các kiểu đi và chạy về đội hình hai hàng ngang. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, 2 tay dang ngang bằng vai + Đưa tay ra phía trước + 2 tay đưa sang ngang + Hạ hai tay xuống - Chân 3: Đưa chân ra các phía Đứng thẳng 2 tay chống hông + Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước + Đưa chân về sau + Đưa sang ngang + Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ tập tiếp - Bụng 3: Nghiêng người sang bên Đứng thẳng, 2 tay gập giơ cao, bàn tay chạm vai + Nghiêng người sang phải + Nghiêng người sang trái + Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi chạy theo hiệu lệnh của cô về đội hình - Trẻ tập (3l x 8n) - Trẻ tập (2l x 8n) - Trẻ tập (2l x 8n) |

| | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác. - Cô cho trẻ thực hiện cùng cô (cô sửa sai cho trẻ) * Vận động cơ bản: “ Ném trúng đích bằng một tay” - Cô giới thiệu tên bài tập vận động “Ném trúng đích bằng một tay” - Cô làm mẫu lần 1: trợn vện không phân tích - Cô làm mẫu lần 2: Phân tích cho trẻ. Đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát đưa cao lên đầu dùng sức của thân và tay để ném trúng cột đích sau đó về cuối hàng đứng + Trẻ 5 tuổi: Ném trúng đích đứng cao 1,5 m xa 2m. + Trẻ 4 tuổi: Ném trúng đích ngang xa 2m - Cô cho 2 bạn khá lên tập. - Cô cho cả lớp tập - Cô bao quát sửa sai, và khuyến khích trẻ. - Cô giáo dục trẻ chăm tập thể dục *TCVD: Kéo co - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi cho trẻ. - Cô động viên khuyến khích trẻ hứng thú tham gia vào trò chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô bao quát trẻ chơi. 3. Hoạt động 3:Hội tnh - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng rồi ra chơi. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý, quan sát Lắng nghe - 2 trẻ lên tập mẫu - Trẻ tập 2 - 3 lần - Trẻ tập -Trẻ nghe - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ đi nhẹ nhàng. |
|---|--|

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Vẽ củ cà rốt

Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ như nét cong, nét thẳng, nét xiên... để vẽ được củ cà rốt

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cầm bút, vẽ, khả năng tự lực, phát triển tư duy cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết giúp đỡ nhau khi chơi

II. Chuẩn bị.

- Phân cho trẻ vẽ

- Chỗ cho trẻ hoạt động

III. Hướng dẫn thực hiện

| | |
|-------------------------|--------------------------|
| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|-------------------------|--------------------------|

| | |
|--|---|
| <p>1. Hoạt động 1: Vẽ củ cà rốt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố về củ cà rốt cho trẻ đoán <p style="text-align: center;">Củ gì đỏ đỏ Con thỏ thích ăn? Là củ gì?</p> - Cô giáo đưa tranh ra cho trẻ quan sát - Đây là bức tranh vẽ gì? - Bạn nào có nhận xét gì về bức tranh vẽ củ cà rốt này? - Củ cà rốt có mấy phần? đó là những phần nào? - Phần củ được vẽ bằng những nét gì? Tô màu gì? - Phần cuống được vẽ bằng nét gì? Tô màu gì? <p>=> Đây là bức tranh vẽ củ cà rốt, củ cà rốt có dáng dài gồm 2 phần, phần củ và phần cuống,....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy giờ chúng mình sẽ cùng vẽ củ cà rốt bằng phần nhé - Cô cho trẻ vẽ (cô bao quát trẻ) - Con đang vẽ gì? Con sử dụng những nét gì để vẽ - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ (động viên khuyến khích trẻ) <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích (Cô bao quát trẻ) | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - 2-3 trẻ ý kiến - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - 2- 3 trẻ ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú Trẻ hứng thú chơi theo ý thích |
|--|---|

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Trò chơi: “Bingo” (EL 48)

+ **Mục đích:** củng cố chữ cái đã học cho trẻ

+ **Chuẩn bị:**

- Mỗi trẻ một thẻ bingo, trong mỗi thẻ có 9 chữ cái sắp xếp ở các vị trí khác nhau
- Mỗi trẻ 9 hòn sỏi

+ Hôm nay cô sẽ cho chúng mình chơi một trò chơi đó là trò chơi Bingo

+ Cách chơi: Cô đã phát cho mỗi bạn một thẻ bingo nhiệm vụ của các bạn là hãy quan sát khi cô giơ thẻ chữ cái nào lên thì chúng mình sẽ phát âm to chữ cái đó lên, sau đó nhìn vào thẻ bingo của mình nếu thấy thẻ chữ cái đó thì hãy đặt một viên sỏi lên. Đến cuối cùng thẻ chữ cái của ai có đủ 9 hòn sỏi đặt trên tất cả các chữ cái trước thì hô to Bingo và đó sẽ là người thắng cuộc

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô chú ý bao quát trẻ chơi)

2. Trò chơi: EL 1 “Miêu tả đồ vật”.

+ *Mục đích*: Phát triển ngôn ngữ, khả năng sử dụng từ ngữ để diễn tả đặc điểm đồ vật, kỹ năng giao tiếp và tưởng tượng cho trẻ.

+ *Cách chơi*: Trong hộp quà cô cho các loại rau, củ, quả. Cô sẽ miêu tả 1 đồ vật mẫu sau đó trẻ lên miêu tả và dưới lớp các bạn sẽ đoán xem bạn miêu tả là loại rau, củ, quả gì

+ *Luật chơi*: Nếu như bạn nào đoán chưa đúng thì phải đoán lại.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Nhận xét hoạt động chơi của trẻ

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 27 Số trẻ đi học 26 Số trẻ nghỉ học 01

- Những trẻ nghỉ học, lý do: Cháu Kiến Văn nghỉ ốm

2. Tình hình chung

Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đi học đều có sức khỏe bình thường, không có biểu hiện bất thường

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan, đoàn kết hứng thú, vui vẻ tham gia hoạt động

- Kiến thức kỹ năng: Trẻ biết trò chuyện cùng cô về quả bưởi, trẻ biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích của quả bưởi, trẻ thực hiện tốt bài thể dục sáng

+ Trẻ biết tên bài tập vận động, biết cầm túi cát giơ lên cao nhằm vào trúng đích rồi ném, đa số trẻ thực hiện tốt vận động 4, 5 tuổi MT4 tất cả trẻ đều đạt

+ Trẻ biết sử dụng các nét vẽ như nét cong, nét thẳng, nét xiên... để vẽ và đa số trẻ biết vẽ củ cà rốt như cháu Trà My, Thảo My, Long, Triệu Khôi và một số cháu khác

+ Trẻ biết thỏa thuận chơi, lựa chọn được góc chơi yêu thích, trẻ thể hiện được vai chơi của mình tương đối tốt

3. Sự kiện đặc biệt: Không

Ngày dạy: Thứ 6 ngày 23 tháng 01 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về quả xoài

- Cô đưa tranh quả xoài cho trẻ quan sát và hỏi trẻ

+ Đây là quả gì? Màu gì?

+ Quả xoài có dạng hình gì?

- Vỏ quả xoài như thế nào?

- Bên trong xoài có gì?

- Quả xoài có nhiều hạt hay ít hạt? mấy hạt

- xoài ăn vào có vị như thế nào?

- Ăn xoài cung cấp chất gì cho cơ thể?

- Để có được quả để ăn chúng mình phải như thế nào?

=> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây

Đề tài: Số 9 (T 2)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 9, biết so sánh thêm bớt nhóm đối tượng trong phạm vi 9, biết chọn số tương ứng với số lượng (MT 13)

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 9, biết so sánh thêm bớt nhóm đối tượng trong phạm vi 9 (MT 13)

2. Kỹ năng

- Trẻ 4- 5 tuổi: Rèn kỹ năng thêm bớt, so sánh, phát triển tư duy, ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, đoàn kết

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 9 cây rau, 9 cái chậu, thẻ số từ 1 đến 9 đủ cho cô và trẻ.

- Một số nhóm đồ dùng có số lượng 9 đặt quanh lớp.

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|---|---|
| 1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ vận động bài “Này bạn thân yêu ơi” - Cô đàm thoại theo bài hát dẫn dắt trẻ vào bài. | - Trẻ vận động - Trẻ nghe. |
| 2. Hoạt động 2: Phát triển bài * Ôn số lượng 9, nhận biết nhóm đồ vật có số lượng 9 - Cô cho đi tham quan mô hình vườn rau - Cho trẻ đếm số lượng từng loại rau, củ và đặt thẻ số tương ứng | - Trẻ đi tham quan - Trẻ thực hiện. - Trẻ tìm và gắn thẻ số. |
| * So sánh thêm bớt số lượng trong phạm vi 9 - Cho trẻ lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi - Trong rổ có những gì? - Chúng mình cùng mang tất cả số rau trong rổ ra trồng nào? + Để trồng được rau thì chúng mình sẽ trồng vào đâu? - Chúng mình hãy lấy 8 cái chậu ra để trồng rau nhé | - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện. |
| - Cho trẻ đếm số lượng rau và chậu - Chúng mình thấy số lượng hai nhóm như thế nào với nhau? - Vậy nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? | - Trẻ thực hiện - Trẻ đếm và gắn thẻ số. - Không bằng nhau ạ. - Nhiều hơn 1. |

| | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy? - Muốn cho nhóm chấu bằng với nhóm rau chúng ta phải làm như thế nào? - Cô cho trẻ lên thêm 1 cái chấu.(tất cả trẻ dưới lớp cùng thêm) - Cô cho trẻ đếm số lượng của cả 2 nhóm - Bây giờ 2 nhóm có số lượng như thế nào? Bằng nhau và cùng bằng mấy? - Nhờ các bạn chăm sóc rau rất tốt nên rau của chúng ta đã được thu hoạch rồi - Giờ cô thu hoạch 2 cây rau mang bán. Chúng mình đếm xem giờ còn lại bao nhiêu cây rau? - Giờ số lượng của hai nhóm như thế nào với nhau? - Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? - Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy? - Để có được 9 cây rau thì phải làm như thế nào? - Cô sẽ trồng thêm 2 cây rau chúng mình đếm xem có bao nhiêu cây rau? (Đặt thẻ số tương ứng) - Bây giờ số lượng của 2 nhóm như thế nào với nhau? - Bằng nhau và cùng bằng mấy? - Cho trẻ thêm bớt dưới nhiều hình thức khác nhau - Cho trẻ cắt số rau, số chấu * Liên hệ thực tế - Cô cho trẻ lên tìm các nhóm đồ vật xung quanh lớp và thêm bớt cho đủ số lượng 9 * Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng, chuyển hoạt động khác. | <ul style="list-style-type: none"> - ít hơn 1. - Thêm 1 - Trẻ thực hiện thêm vào. - Trẻ đếm và gắn thẻ số. - Bằng nhau, và cùng bằng 9 - Trẻ đếm, gắn thẻ số. - Không bằng nhau - Nhiều hơn 2 ạ. - ít hơn 2 ạ. - Thêm 2 cây rau - Trẻ trả lời - bằng 9 - Trẻ thực hiện - Trẻ liên hệ thực tế. - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ ra chơi. |
|--|---|

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Xếp các số đã học

Trò chơi: Nhảy vào ô số

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết các số trong phạm vi 9 và biết dùng các loại hạt hạt, nguyên vật liệu khác nhau để xếp thành các số đã học.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, xếp số, phát triển vận động tinh và ngôn ngữ cho trẻ khi trả lời, đọc số.

3. Giáo dục

- Trẻ hào hứng tham gia tiết học.

II. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, tranh các số trong phạm vi 9 được xếp bằng hạt hạt, nguyên vật liệu khác nhau

- Các loại hạt hạt khác nhau: Hạt ngô, hạt lạc, đỗ đen, sỏi, nút chai,...

III. Hướng dẫn thực hiện

| HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ | HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ |
|---|--|
| 1. Hoạt động 1: Xếp các số đã học - Cô biểu diễn ảo thuật và cho xuất hiện tranh số trong phạm vi 9 được xếp bằng hạt hạt, nguyên vật liệu khác nhau. + Chúng ta có gì nào? - Cô cho trẻ đọc các số theo các hình thức: + Lốp đọc + Tổ đọc + Nhóm đọc + 2-3 cá nhân trẻ đọc - Cô chú ý sửa sai cho trẻ + Chúng mình đã được học các số này chưa? + Cô làm cách nào để tạo nên bức tranh các số này? + Cô xếp những hạt này như thế nào với nhau? (Xếp sát nhau) + Ngoài xếp số bằng hạt thì cô còn xếp bằng gì đây? + Khi chơi với những hạt hay những que tính, thanh gỗ này chúng ta phải chú ý điều gì? (Không được cho vào mồm hay cho vào mũi, không ném nhau) - Cô khái quát lại và cho trẻ thực hiện xếp các số đã học trên sân. - Cô đến bên trẻ, quan sát, gợi ý cho trẻ xếp và tham gia xếp cùng trẻ: + Các con đang xếp gì nào? | - Trẻ hào hứng - 1 - 2 trẻ ý kiến - Lốp đọc số - Tổ đọc số - Nhóm đọc số - Cá nhân đọc số - 1 - 2 trẻ ý kiến - 1 - 2 trẻ ý kiến - 1 - 2 trẻ ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện |

| | |
|---|---|
| <p>+ Khi xếp con xếp như thế nào?</p> <p>- Cô cho trẻ xúm xít và cùng nhau nhận xét sản phẩm của một vài trẻ, nhóm trẻ.</p> <p>- Cô nhận xét chung, động viên, khen ngợi trẻ.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi Nhảy vào ô số</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi Nhảy vào ô số</p> <p>- Cô hỏi trẻ cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Trên sân trường có rất nhiều đồ chơi. Bạn nào muốn chơi với đồ chơi nào các con hãy về vị trí của đồ chơi đó để chơi.</p> <p>- Chúng mình nhớ không được dành đồ chơi với bạn, phải chơi vui vẻ và đoàn kết với nhau các con nhớ nhé!</p> | <p>- 2-3 ý kiến trẻ</p> <p>- 1 - 2 trẻ ý kiến</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- 1 - 2 trẻ ý kiến</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> |
|---|---|

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

KPKH: Phân loại quả theo 2- 3 dấu hiệu

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ tên một số loại quả, biết một số đặc điểm nổi bật của 1 số loại quả, biết phân loại một số loại quả theo 2-3 dấu hiệu (MT5)
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, biết một số đặc điểm nổi bật của một số loại quả, biết phân loại một số loại quả theo 1-2 dấu hiệu (MT5)

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng phân loại, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ ăn nhiều loại để cơ thể phát triển cân đối khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Một số quả thật, Nhạc bài hát: “Bầu và bí”

III. Hướng dẫn thực hiện

- Cô cho trẻ kể tên các loại quả mà trẻ biết
- + Cô đưa ra các loại quả: Quả cam, quả bưởi, thanh long, quả quýt, quả xoài, quả chuối, dưa, dâu tây

+ Cô hỏi về đặc điểm của các loại quả trên: Đây là quả gì? Quả có đặc điểm gì?

* **Giáo dục:** Các loại quả đều cung cấp cho cơ thể nhiều vitamin muối khoáng cần thiết giúp cho cơ thể phát triển khỏe mạnh. Vì vậy các con cần nhiều các loại hoa quả hàng ngày. Muốn có nhiều quả các con phải biết cách chăm sóc cho cây nhé!

* Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh

- Cách chơi: Cô chỉ lớp mình thành 3 đội xếp hàng dọc, cô đã chuẩn bị sẵn cho 2 đội 1 rổ đựng các loại quả, nhiệm vụ của các bạn là sẽ bật qua các vòng lên chọn 1 quả theo đúng yêu cầu của đội mình

- Luật chơi: Một 1 bạn lên chỉ được chọn 1 quả, trong khoảng thời gian 1 bản nhạc đội nào lấy được nhiều quả đúng yêu cầu thì sẽ là đội thắng cuộc
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- + Lượt 1: Đội 1: Lấy quả có 1 hạt và quả không có hạt
Đội 2: Lấy quả có nhiều hạt
- + Lượt 2: Đội 1: Lấy quả có nhiều hạt
Đội 2: Lấy quả có 1 hạt và quả không có hạt
- Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lượt chơi (Động viên, khuyến khích trẻ)
- * **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số
 - Tổng số trẻ 27 Số trẻ đi học: 27 Số trẻ nghỉ học 0
 - Những trẻ nghỉ học, lý do:.....
2. Tình hình chung
 - Tình hình sức khỏe: 100% các cháu đi học đều có sức khỏe bình thường, không có biểu hiện bất thường
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ ngoan, đoàn kết, vui vẻ, hứng thú tham gia vào các hoạt động
 - Kiến thức kỹ năng: Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 9, biết so sánh thêm bớt nhóm đối tượng trong phạm vi 9, biết chọn số tương ứng với số lượng (MT 13) đa số các cháu thực hiện tốt
 - - Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 9, biết so sánh thêm bớt nhóm đối tượng trong phạm vi 9 (MT 13) một số cháu thực hiện tương đối tốt như cháu Duy, Ngân,
 - Trẻ nhận biết các số trong phạm vi 9 và biết dùng các loại hạt, nguyên vật liệu khác nhau để xếp thành các số đã học.
Trẻ biết thỏa thuận chơi, lựa chọn được góc chơi yêu thích, trẻ thể hiện được vai chơi của mình tương đối tốt
 - Trẻ 5 tuổi: Trẻ tên một số loại quả, biết một số đặc điểm nổi bật của 1 số loại quả, biết phân loại một số loại quả theo 2-3 dấu hiệu (MT5: 18/18 trẻ đạt)
 - Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, biết một số đặc điểm nổi bật của một số loại quả, biết phân loại một số loại quả theo 1-2 dấu hiệu (MT5) tất cả trẻ đạt
3. Sự kiện đặc biệt: Không

Tổ chuyên môn duyệt



Hoàng Thị Huế

Người soạn



Đặng Thị Bình